

BẢNG NHÂN 2 - BÀI TẬP

Họ và tên: _____ Lớp: 2__

PHẦN 1: ĐIỀN SỐ THÍCH HỢP VÀO CHỖ TRỐNG

1. $2 \times 3 =$ _____
2. $2 \times 5 =$ _____
3. $2 \times 7 =$ _____
4. $2 \times 4 =$ _____
5. $2 \times 9 =$ _____
6. $2 \times 1 =$ _____
7. $2 \times 6 =$ _____
8. $2 \times 8 =$ _____
9. $2 \times 2 =$ _____
10. $2 \times 10 =$ _____

PHẦN 2: NỐI PHÉP TÍNH VỚI KẾT QUẢ ĐÚNG

- | | | |
|--------------|-------|----|
| 2×3 | _____ | 8 |
| 2×5 | _____ | 6 |
| 2×4 | _____ | 10 |
| 2×6 | _____ | 14 |
| 2×7 | _____ | 12 |
| 2×8 | _____ | 16 |
| 2×9 | _____ | 18 |

PHẦN 3: KÉO THẢ ĐÁP ÁN ĐÚNG VÀO Ô TRỐNG

(Các đáp án để kéo: 0, 2, 4, 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18, 20)

- a) $2 \times 1 =$
- b) $2 \times 2 =$
- c) $2 \times 3 =$
- d) $2 \times 4 =$
- e) $2 \times 5 =$
- f) $2 \times 6 =$
- g) $2 \times 7 =$
- h) $2 \times 8 =$
- i) $2 \times 9 =$
- j) $2 \times 10 =$

PHẦN 4: GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN

Bài 1: Mỗi con gà có 2 chân. Hỏi 6 con gà có tất cả bao nhiêu chân?

Bài giải:

Đáp số: _____ chân.

Bài 2: Mỗi xe đạp có 2 bánh. Hỏi 8 xe đạp có tất cả bao nhiêu bánh?

Bài giải:

Đáp số: _____ bánh.